TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18-3-2022
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hải Thanh

Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa **:** Bà Lê Thị Xuân – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị L, sinh năm 1986;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ cư trú hiện nay: Nhà số 03, ngõ 85, đường H, khối 6, phường L, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1983;

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Thôn Đ, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An;

Hiện đang cư trú tại: Nước Anh; vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, giấy ủy quyền, bản tự khai bổ sung, đơn xin xét xử vắng mặt chị Trần Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Hòa kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 29 tháng 12 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống với nhau một

thời gian ngắn. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và bất đồng về quan điểm sống. Đến năm 2012, anh Hòa đi lao động tại nước Anh. Từ đó trở đi vợ chồng không còn liên lạc và quan tâm đến nhau. Nay chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hòa.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Văn Thành V, sinh ngày 11/02/2012. Hiện con chung đang ở với chị và được chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị L cư trú tại Việt Nam, do dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, hạn chế đi lại và tiếp xúc nên chị đã ủy quyền cho chị Phan Thị Thủy, sinh năm 1987, địa chỉ cư trú: Nhà số 5, đường Phan Sỹ Thục, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nộp đơn khởi kiện ly hôn, tài liệu, tạm ứng án phí và nhận các văn bản của Tòa án. Đồng thời, chị có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Hòa, hiện đang ở ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng qua thân nhân của anh Nguyễn Văn Hòa là ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị H (bố mẹ của anh Hòa) đến lần thứ hai mà thân nhân của anh Hòa cũng không cung cấp địa chỉ của anh Hòa ở nước ngoài cho Tòa án biết. Đồng thời, cho đến nay anh Hòa cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ và xét xử vụ án vắng mặt các đương sự bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn H là bố của anh Hòa cho biết: Anh Nguyễn Văn Hòa là con trai của ông và bà Phạm Thị H. Hiện nay, anh Hòa đang sinh sống tại Vương Quốc Anh, anh Hòa thỉnh thoảng có liên lạc về gia đình qua mạng xã hội nhưng anh Hòa không cho gia đình biết địa chỉ nên ông bà không thể cung cấp địa chỉ của anh Hòa ở nước ngoài cho Tòa án được. Sau khi nhận được các văn bản của Tòa án, ông bà đã thông tin cho anh Hòa biết việc chị L nộp đơn ly hôn anh tại Tòa án nhưng anh Hòa không có ý kiến gì. Việc anh Nguyễn Văn Hòa vắng mặt được xác định là cố

tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị L, cho chị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hòa. Về con chung: Đề nghị giao cho chị Trần Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Văn Thành V, sinh ngày 11/02/2012 đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại, chị L không yêu cầu anh Hòa phải cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu và anh Hòa chưa có ý kiến nên đề nghị Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung nhưng Tòa án phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Trần Thị L có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hòa hiện cư trú ở nước ngoài; trước xuất cảnh, anh Hòa có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án không tiến hành hòa giải được vì bị đơn anh Nguyễn Văn Hòa không thể tham gia hòa giải được do vắng mặt tại nơi cư trú và hiện đang ở nước ngoài. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Hòa vẫn cố tình vắng mặt.

Về sự vắng mặt của đương sự: Do tình hình dịch Covid 19 đang diễn biến phức tạp, hạn chế đi lại và tiếp xúc nên nguyên đơn chị Trần Thị L đã ủy quyền cho chị Phan Thị Thủy, sinh năm 1987, địa chỉ cư trú: Nhà số 5, đường Phan Sỹ Thục, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nộp đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai và tài liệu cho Tòa án. Đồng thời, chị L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Chị L phải chịu Hn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các tài liệu và chứng cứ mà chị đã ủy quyền cho chị Phan Thị Thủy nộp tại Tòa án. Bị đơn anh Nguyễn Văn Hòa hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp

lệ các văn bản tố tụng cho anh Hòa thông qua người thân là ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị H (bố mẹ của anh Hòa) gồm các văn bản: Thông báo thụ lý vụ án; Công văn "Yêu cầu cung cấp địa chỉ của anh Nguyễn Văn Hòa"; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác. Đồng thời, yêu cầu anh Hòa trình bày ý kiến của mình về việc chị L có đơn xin ly hôn. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai mà thân nhân của anh Hòa cũng không cung cấp địa chỉ, tin tức của anh Hòa cho Tòa án biết. Về phía ông Nguyễn Văn H là bố của anh Hòa trình bày: Anh Nguyễn Văn Hòa là con trai của ông và bà Phạm Thị H. Hiện nay, anh Hòa đang lao động ở Vương Quốc Anh, thỉnh thoảng anh Hòa có liên lạc về gia đình qua mạng xã hội nhưng anh Hòa không cho gia đình biết địa chỉ nên ông bà không thể cung cấp địa chỉ của anh Hòa ở nước ngoài cho Tòa án được. Sau khi nhận được các văn bản của Tòa án, ông bà đã thông tin cho anh Hòa về việc chị L nộp đơn ly hôn anh tại Tòa án nhưng anh Hòa không có ý kiến gì. Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã mở phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất vào ngày 11/02/2022 và lần thứ hai vào ngày 18/3/2022 nhưng cả hai lần anh Hòa đều vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án. Do đó, việc anh Nguyễn Văn Hòa vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo theo quy định tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn Hòa kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An vào ngày 29 tháng 12 năm 2011, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau một thời gian ngắn nhưng phát sinh nhiều mâu thuẫn và bất đồng về quan điểm sống. Đến năm 2012, anh Hòa đi lao động tại nước Anh. Từ đó trở đi, vợ chồng không còn liên lạc và quan tâm đến nhau. Theo công văn số 10349/QLXNC-P5 ngày 29/4/2021 của Cục quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an cung cấp: Anh Nguyễn Văn Hòa có thông tin xuất cảnh lần đầu ngày 14/11/2003 qua cửa khẩu Nội Bài; lần gần nhất xuất cảnh ngày 27/3/2012, qua cửa khẩu Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Do vợ chồng không còn liên lạc và quan tâm đến nhau nên chị L làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hòa. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn Hòa đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Trần Thị L yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn Hòa có 01 con chung. Hiện con chung đang ở với chị L và được chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến lúc trưởng thành. Nguyện vọng của chị L phù hợp với điều kiện thực tế về việc nuôi con, phù hợp với nguyện vọng của con và đúng quy định của pháp luật; vì hiện nay, chị L đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, còn anh Hòa đang ở nước ngoài và cố tình dấu địa chỉ. Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị L. Giao cho chị Trần Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Văn Thành V, sinh ngày 11/02/2012 đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại, chị Trần Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Văn Hòa phải cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị L không yêu cầu và anh Nguyễn Văn Hòa chưa có ý kiến nên Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 122; Điều 123; Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 37; Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Trần Thị L

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn Hòa.

2. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Văn Thành V, sinh ngày 11/02/2012 đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại, chị L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Hòa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết trong vụ án này; dành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Trần Thị L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011483 ngày 13/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Trần Thị L đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết. Anh Nguyễn Văn Hòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã M, Y, NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn Quỳnh